

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2017/HSST

Ngày: 21/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Khánh Luy

2. Ông Lã Văn Luật

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Trường Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Kim Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2017 tại Nhà văn hóa Tổ MB, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2017/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2017/QĐXXST-HS ngày 07/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐOÀN VĂN Q**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 12/4/1954; Nơi sinh: Thành phố Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: Tổ MB, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/10 phổ thông; Con ông: Đoàn Văn Đ (đã chết); Con bà: Hoàng Thị H (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Đoàn Thị H, sinh năm 1958, HKTT: Tổ MB, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; Con: Có 02 con sinh năm 1978 và 1982; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Năm 1987 bị Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc".

+ Năm 1994 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 36 tháng án tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội "Mua bán các chất ma túy".

+ Năm 2012 bị Tòa án thị xã Cao Bằng (Nay là Tòa án thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt ngày 20/3/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Đoàn Thị H**, sinh năm 1958; HKTT: Tổ MB, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người làm chứng: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1973; HKTT: Tổ MT, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ ngày 20/3/2017, Lôi Việt N (Sinh năm 1982; hộ khẩu thường trú: Tiểu khu H, thị trấn CR, huyện BB, tỉnh Bắc Kạn) gọi điện cho Nguyễn Văn H (Sinh năm 1973; hộ khẩu thường trú: Tổ MT, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) lên km5 đón N. Sau đó N đưa cho H 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhờ đi mua ma túy. H điều khiển xe ô tô TOYOTA VIOS E màu vàng mang biển kiểm soát 11A-019.33 đến đón N tại đường tròn KmN rồi đi đến Quảng trường thành phố CB. N ngồi uống nước còn H một mình lái ô tô đi xuống tổ MB, phường ĐT, vào nhà Đoàn Văn Q để tìm mua Hêrôin. Trên đường đi, H gọi điện thoại cho Q hỏi mua ma túy và Q đồng ý. Khi đến nhà Q, H lên tầng 2 gặp Q đang ngồi trong phòng, H hỏi mua Hêrôin và Q đồng ý. Q đưa cho H 03 gói nhỏ Hêrôin được gói bằng giấy bạc màu trắng, H đưa cho Q 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Sau đó H cầm số hêrôin mua được quay lại Quảng trường đón N, trên đường đi H lấy 01 trong 03 gói Hêrôin vừa mua chia thành 02 gói nhỏ khác thành tổng cộng 04 gói Hêrôin. H đón N rồi cùng nhau đi lên nghĩa trang thuộc tổ HH, phường ĐT để sử dụng thì bị Công an phường Đề Thám dừng xe kiểm tra hành chính. Do hoảng hốt nên H ném 04 gói Hêrôin xuống cạnh nơi H đứng. Công an thành phố Cao Bằng đã phát hiện và thu giữ cùng toàn bộ tang vật gồm: 04 gói giấy nhỏ màu bạc thu giữ tại nơi H đang đứng (Theo H khai đó là ma túy H mua với Đoàn Văn Q, tên gọi khác Q “còm”) được niêm phong theo quy định; 01 điện thoại di động màu đen vàng, mặt trước và sau có chữ VERTU có số IMEI 352273017386340 thu giữ trong túi quần trước bên trái của H; 01 điện thoại di động màu đen vàng, mặt trước và sau có chữ VERTU có số IMEI 1 là 353800818986271, IMEI 2 là 353800818986289 thu giữ trong túi quần bên trái của N; 01 điện thoại di động màu bạc, mặt trước và sau có chữ SAMSUNG có số IMEI 353410073076592 được thu giữ trong túi áo khoác bên ngực trái của N; 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi ngàn đồng) tiền mặt thu giữ bên trong ví để ở túi áo khoác bên ngực trái của N; 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS E màu vàng mang Biển kiểm soát 11A-019.33 (Chưa kiểm tra chi tiết bên trong). Theo lời khai của H thì đây là phương tiện sử dụng của H.

Vào hồi 19 giờ 00 phút cùng ngày, tại nơi ở của Đoàn Văn Q (Sinh năm 1954, hộ khẩu thường trú: Tổ MB, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng). Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét thu giữ được:

15 gói nhỏ giấy bạc màu trắng có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột được để trong 01 túi nilon màu trắng trong (hêrôin) được thu giữ trên bàn trong phòng ngủ của Đoàn Văn Q (Mẫu 01); 02 gói nhỏ giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (Hêrôin) thu giữ trong túi áo ngực mà Q đang mặc (Mẫu 02); 01 gói nhỏ giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (Hêrôin) thu giữ trong túi áo ngực chiếc áo treo trong phòng ngủ của Q (Mẫu 03); Số tiền 8.300.000 đồng (Tám triệu ba trăm ngàn đồng) được thu giữ trong ví giả da màu nâu để trong ngăn kéo bàn trong phòng ngủ của Đoàn Văn Q; Số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) được thu giữ trong ngăn kéo bàn trong phòng ngủ của Đoàn Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen có số IMEI 359193/05/947465/0 được thu giữ trên bàn trong phòng ngủ của Q.

Quá trình điều tra, Đoàn Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 20/3/2017, Q từ nhà ra Bến xe khách thành phố CB để tìm mua Hêrôin về sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác. Khi đến cổng bến xe Q gặp và hỏi mua ma túy với một người đàn ông khoảng 40 tuổi không rõ tên tuổi, địa chỉ. Q hỏi mua ma túy với số tiền là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm ngàn đồng). Người này đồng ý, cầm tiền và lấy từ trong người ra 01 gói heroin được gói trong nilon màu đen. Q cầm gói heroin đi về nhà, lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại chia nhỏ ra thành 21 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu trắng, để trên mặt bàn phòng ngủ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày H gọi điện thoại cho Q hỏi mua ma túy và Q đồng ý. Khi đến nhà Q, H lên tầng 2 gặp Q đang ngồi trong phòng, H hỏi mua Hêrôin và Q đồng ý. Q đưa cho H 03 gói nhỏ Hêrôin được gói bằng giấy bạc màu trắng, H đưa cho Q 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Q lấy 03 gói nhỏ Hêrôin ra sử dụng 01 gói, 02 gói còn lại Q để vào túi áo ngực đang mặc. Phần còn lại sử dụng chưa hết, Q gói lại bằng giấy bạc màu vàng và để vào túi áo ngực đang treo trong phòng ngủ. Đến khoảng 19 giờ thì Công an thành phố Cao Bằng đến khám xét phát hiện và thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngày 21/3/2017 Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành cân xác định trọng lượng vật chứng của vụ án: Trọng lượng tịnh tang vật quả tang là 0,05 gam; Trọng lượng tịnh tang vật khám xét (Mẫu 01) là 0,68 gam; Trọng lượng tịnh tang vật khám xét (Mẫu 02) là 0,09 gam; Trọng lượng tịnh tang vật khám xét (Mẫu 03) là 0,03 gam.

Ngày 22/3/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy số 55 đối với vật chứng vụ án. Tại bản kết luận giám định số: 53/GĐMT ngày 31/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự PC 54, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Bốn mẫu gửi giám định đều là chất ma túy. Loại ma túy: Heroine.*

Hành vi của Đoàn Văn Q đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 40/KSĐT-MT ngày 07/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đoàn Văn Q về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số: 53/GĐMT ngày 31/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự PC 54, Công an tỉnh Cao Bằng.

Chị Đoàn Thị H có mặt tại phiên tòa, chị H xác nhận đã nhận đủ số tiền 5 triệu đồng và không có ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Q phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Văn Q từ 24 đến 30 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu 01 phong bì số 53/GĐMT; Trả lại cho bị cáo số tiền 8.000.000 đồng nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án; Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng; Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Khoảng 19 giờ ngày 20/3/2017 Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng khám xét tại nhà riêng của Đoàn Văn Q thu giữ được 18 gói Hêrôin có tổng trọng lượng là 0,8 gam. Số Hêrôin này Q dùng để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời.

Trước đó, vào khoảng 16 giờ cùng ngày, Q đã bán cho Nguyễn Văn H 03 gói Hêrôin có tổng trọng lượng là 0,05 gam với giá 300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây ra tâm lý hoang mang lo ngại trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có trình độ học vấn lớp 09/10 PT, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” khoản 1 Điều 194 Bộ Luật hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có 1 tiền sự và 2 tiền án, mặc dù đã được xóa án tích nhưng vẫn phải coi bị cáo có nhân thân không tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo là con nghiện, không có nghề nghiệp, không có thu nhập, do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo hoàn toàn phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của cáo nên cần được chấp nhận. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ rắn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Trong vụ án này nguồn gốc số ma túy bị cáo Đoàn Văn Q khai mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (Không biết địa chỉ cụ thể, việc trao đổi mua bán không ai biết) tại bến xe khách thành phố Cao Bằng. Cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ thì xử lý trong vụ án khác là đúng pháp luật.

Đối với đối tượng Nguyễn Văn H và Lôi Việt N, là các đối tượng nghiện hút ma túy. Xét thấy hành vi của các đối tượng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Cao Bằng ra quyết định xử phạt hành chính và trả lại các tài sản cho H và N là đúng pháp luật.

Về xử lý vật chứng và tài sản: Trong số tiền 8.300.000 đồng thu giữ của bị cáo có 300.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước, còn lại số tiền 8.000.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án. Bị cáo dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Nguyễn Văn H nên cần tịch thu phát mại

sung công quỹ nhà nước. Vật chứng còn lại là đồ vật cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng thu giữ trong ngăn kéo tại phòng ngủ của Đoàn Văn Q, xác minh được số tiền này là của bà Đoàn Thị H là vợ Q, số tiền trên là do bà H buôn bán mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Tại phiên tòa bà H xác nhận đã nhận đủ số tiền 5.000.000 đồng và không có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn Q phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn Q 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 20/3/2017.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản:

Xác nhận bà Đoàn Thị H đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì số 53/GĐMT. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ: Đoàn Văn Q, có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. (Mẫu KX1).

- Trả lại cho bị cáo số tiền 8.000.000 đồng trong 01 (Một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 8.300.000 đồng (Tám triệu ba trăm nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng trong 01 (Một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 8.300.000 đồng (Tám triệu ba trăm nghìn đồng).

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (điện thoại đã được niêm phong).

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/5/2017.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Quyết định 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Đoàn Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4 Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thị hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Thị Hoài Phương